

Quế Sơn, ngày 17 tháng 9 năm 2024.

KẾ HOẠCH
DAY BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI LỚP 12 MÔN TOÁN
NĂM HỌC: 2024-2025

Căn cứ Hướng dẫn số 2050/SGDDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở GD & ĐT Quảng Nam về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Khung chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12 môn Toán của sở GD & ĐT Quảng Nam được thực hiện từ năm học 2024-2025;

Dựa trên kế hoạch số 219/KH-THPTQS ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Trường THPT Quế Sơn về thực hiện chuyên môn năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch Bồi dưỡng HSG của tổ Toán-Tin năm học 2024-2025,

Tổ Toán-Tin trường THPT Quế Sơn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12 môn Toán năm học 2024-2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học nói chung, đặc biệt là chất lượng hiệu quả bồi dưỡng học sinh thi giỏi.
- Bồi dưỡng nâng cao kiến thức môn Toán, rèn luyện kỹ năng, năng lực sáng tạo của học sinh nhằm đóng góp vào việc nâng cao chất lượng mũi nhọn của nhà trường.
- Chọn được đội tuyển học sinh giỏi Toán 12 có chất lượng dự thi ở tỉnh.
- Phát huy nội lực trong đội ngũ giáo viên nhà trường, tạo điều kiện để giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thông qua việc tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi.

2. Yêu cầu

- + Giáo viên dạy đúng, đủ chương trình theo qui định.
- + Học sinh nghiêm túc và tích cực học tập.

II. Kế hoạch bồi dưỡng

1. Tổng số tiết bồi dưỡng: 80 tiết.

- Bắt đầu dạy từ 19/9/2024 đến đầu tháng 3/2025.

2. Giáo viên dạy bồi dưỡng: Cô Phan Thị Thu Thủy.

- Mỗi tuần dạy từ 04 đến 07 tiết vào tiết 7, 8, 9, 10 chiều các thứ 2, 4, 6 trong tuần.
- Dự kiến địa điểm dạy BD: Phòng học lớp 12/5.

- Nội dung dạy: Theo Khung chương trình bồi dưỡng học sinh Giỏi Toán lớp 12 của Sở GD và ĐT Quảng Nam qui định từ năm học 2024-2025.

3. Danh sách đội tuyển

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	MÔN BỒI DƯỠNG
1	Thái Văn Thắng	12/5	Toán
2	Lê Nho Huy	12/5	Toán
3	Hồ Hoàng Quân	12/6	Toán
4	Trần Đình Quang	12/8	Toán
5	Lương Văn Khánh	12/8	Toán

4. Phân phối chương trình bồi dưỡng

Dự trên khung chương trình phân phối của Sở GD&ĐT Quảng Nam, tổ Toán-Tin phân chia như sau:

4.1. ĐẠI SỐ VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ GIẢI TÍCH:

Thời gian (tháng năm)	Tiết	CT lớp	Nội dung bồi dưỡng	
			Chương/Chủ đề	Nội dung cụ thể
Tháng 9/2024	1,2,3	11	Hàm số mũ và hàm số lôgarit	<i>Phép tính lũy thừa với số mũ nguyên, số mũ hữu tỉ, số mũ thực. Các tính chất</i>
				<i>Phép tính lôgarit (logarithm). Các tính chất</i>
				<i>Hàm số mũ. Hàm số lôgarit</i>
				<i>Phương trình, bất phương trình mũ và lôgarit</i>
	4,5,6	11	Đạo hàm	<i>Khái niệm đạo hàm. Ý nghĩa hình học của đạo hàm</i>
				<i>Các quy tắc tính đạo hàm</i>
<i>Đạo hàm cấp hai</i>				
Tháng 9/2024	7,8,9,10	12	Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị hàm số	<i>Tính đơn điệu của hàm số</i>
Tháng 10/2024	11,12,13,14			<i>Giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất của hàm số</i>
		15,16,17,18	<i>Khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số</i>	
	19,20,21,22		12	Nguyên hàm. Tích phân
		<i>Nguyên hàm. Bảng nguyên hàm của một số hàm số sơ cấp</i>		
				<i>Tích phân. Ứng dụng hình học của tích phân</i>

4.2. HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG:

Thời gian	Tiết	CT	Nội dung bồi dưỡng
-----------	------	----	--------------------

(tháng năm)		lớp	Chương/Chủ đề	Nội dung cụ thể
Tháng 10/2024	23,24,25	11	Quan hệ song song trong không gian. Phép chiếu song song	Hai đường thẳng song song
	26,27,28			Đường thẳng và mặt phẳng song song
				Hai mặt phẳng song song. Định lí Thalès trong không gian. Hình lăng trụ và hình hộp
				Phép chiếu song song. Hình biểu diễn của một hình không gian
Tháng 11/2024	29,30	11	Quan hệ vuông góc trong không gian. Phép chiếu vuông góc	Góc giữa hai đường thẳng. Hai đường thẳng vuông góc
	31,32			Đường thẳng vuông góc với mặt phẳng. Định lí ba đường vuông góc. Phép chiếu vuông góc
				Hai mặt phẳng vuông góc. Hình lăng trụ đứng, lăng trụ đều, hình hộp đứng, hình hộp chữ nhật, hình lập phương, hình chóp đều
				Khoảng cách trong không gian
				Góc giữa đường thẳng và mặt phẳng. Góc nhị diện và góc phẳng nhị diện
33,34	Hình chóp cụt đều và thể tích			
Tháng 11/2024	35,36,37,38	12	Phương pháp tọa độ trong không gian	Toạ độ của vectơ đối với một hệ toạ độ. Biểu thức toạ độ của các phép toán vectơ
	39,40,41,42			Phương trình mặt phẳng
	43,44,45,46			Phương trình đường thẳng trong không gian
	47,48,49,50			Phương trình mặt cầu

4.3. THỐNG KÊ VÀ XÁC XUẤT:

Thời gian (tháng năm)	Tiết	CT Lớp	Nội dung bồi dưỡng	
			Chương/Chủ đề	Nội dung cụ thể
Tháng 01/2025	51,52	10, 11	Khái niệm về xác suất	Một số khái niệm về xác suất cổ điển
	53,54		Các quy tắc tính xác suất	Thực hành tính toán xác suất trong những trường hợp đơn giản
	55,56			Các quy tắc tính xác suất
Tháng 02/2025	57,58,59,60	12	Khái niệm về xác suất có điều kiện	Xác suất có điều kiện
	61,62,63,64		Các quy tắc tính xác suất	Các quy tắc tính xác suất

4.4. LUYỆN ĐỀ

Thời	Tiết	Nội dung bồi dưỡng
------	------	--------------------

gian		Chương/Chủ đề	Nội dung cụ thể
Tháng 02/2025	65,66,67,68	Luyện đề	Luyện đề mẫu số 1
	69,70,71,72	Luyện đề	Luyện đề mẫu số 2
Tháng 3/2025	73,74,75,76	Luyện đề	Luyện đề mẫu số 3
	77,78,79,80	Luyện đề	Luyện đề mẫu số 4

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12 môn Toán năm học 2024-2025 của tổ Toán-Tin.

Duyệt của Lãnh đạo



Nguyễn Thị Hội

Duyệt của TTCM



Phan Thị Thu Thủy

Người lập kế hoạch



Phan Thị Thu Thủy